

MOTIF TRONG TRUYỆN CỔ TÍCH HAI CÔ GÁI VÀ CỤC BƯỚU CỦA VIỆT NAM VÀ ÔNG GIÀ VÀ CỤC BƯỚU CỦA HÀN QUỐC TỪ GÓC NHÌN SO SÁNH

• Lê Diễm Quỳnh^(*)

Tóm tắt

Trong kho tàng truyện cổ tích Hàn Quốc có rất nhiều câu chuyện tương đồng với truyện cổ tích Việt Nam, phải chăng là do đặc trưng của tính quốc tế trong thể loại cổ tích. Để tìm sự tương đồng ấy, dựa vào lí thuyết cấu trúc - chức năng của V.Ia. Propp, chúng tôi chọn so sánh vị trí các motif chính trong hai truyện cụ thể “Hai cô gái và cục bướu” của Việt Nam và “Ông già và cục bướu” của Hàn Quốc. Sở dĩ chúng tôi chọn hai truyện này là vì chúng có cùng thuộc kiểu truyện món quà của quý - một kiểu truyện hấp dẫn và đang đặt ra nhiều vấn đề để nghiên cứu. Thông qua việc so sánh chúng tôi muốn tìm ra điểm tương đồng và khác biệt của các motif đã vận hành như thế nào trong truyện cổ tích của hai nước. Từ đó, rút ra những nhận xét khái quát nhất cho việc vận dụng lý thuyết thi pháp học truyện cổ tích vào việc nghiên cứu đối tượng cụ thể.

Từ khóa: Motif, truyện cổ tích, Hai cô gái và cục bướu, Ông già và cục bướu.

1. Đặt vấn đề

Giống như văn học thành văn, truyện cổ tích cũng đặt ra nhiều vấn đề lí luận văn chương thu hút sự quan tâm của nhiều chuyên gia văn học. Văn học dân gian - trong đó có truyện cổ tích như là một phương tiện kì diệu kết nối tâm hồn con người với đời sống hiện thực của mỗi dân tộc. Không những thế, những câu chuyện cổ tích còn được lưu truyền từ thế hệ này sang đến thế hệ khác, từ quốc gia này sang đến quốc gia khác mà không có sự giới hạn không gian lẫn thời gian. Với tất cả các yếu tố đó đã làm nên tính quốc tế - một đặc tính đặc trưng cho thể loại.

Để làm rõ đặc trưng tính quốc tế trong truyện cổ tích, chúng tôi muốn dựa vào hai phương diện để nghiên cứu đó là kiểu truyện (type) và motif trong truyện cổ tích. Kiểu truyện (type) chính là cái khung bên ngoài của câu chuyện. Còn motif chính là những viên gạch nhỏ để xây nên kiểu truyện. Trong cùng một kiểu truyện sẽ có nhiều motif và các motif ấy có thể được giữ nguyên hoặc biến đổi tùy vào vị trí, cách sắp xếp của chúng trong từng câu chuyện. Và mỗi một motif lại là một biểu tượng về văn hóa - xã hội mà các tác giả dân gian ngụ ý xây dựng nên. Điều đó tạo nên nét riêng biệt cho từng bản kể của từng quốc gia.

Sở dĩ, bài viết chọn truyện cổ tích Hàn Quốc để

so sánh với truyện cổ tích nước ta bởi có nhiều lí do:

Thứ nhất, cả hai quốc gia Việt Nam và Hàn Quốc đều có nền văn hóa tương đồng nhau trong bối cảnh văn hóa Đông Á. Điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi để chúng tôi dễ dàng tiếp cận sự gặp gỡ, tương đồng trong văn học và văn hóa hai nước.

Thứ hai, trong bối cảnh hiện nay, khi “làn sóng” văn hóa Hàn ở Việt Nam ngày càng được giao thoa và phát triển mạnh mẽ thì việc tìm hiểu văn hóa nước bạn sẽ tạo được nhiều hiệu quả nhất định trong việc giao lưu, hợp tác cùng phát triển.

Thứ ba, vấn đề nghiên cứu motif trong truyện kể dân gian là vấn đề đặt ra nhiều góc độ lí luận trong nghiên cứu văn học và folklore học. Do đó, việc chọn vấn đề motif phối hợp với phương pháp liên ngành sẽ tạo hiệu quả nhất định, mang lại những đóng góp cho khoa học văn chương nói chung.

Trên cơ sở đó, dựa vào lí thuyết cấu trúc chức năng theo cách tiếp cận nghiên cứu motif truyện kể dân gian của V.Ia. Propp, nằm trong công trình Hình thái học truyện cổ tích thần kì (1928), V.Ia. Propp cho rằng phương pháp cấu trúc - chức năng trong nghiên cứu truyện kể dân gian là “một phương pháp được thực hiện với sự kết hợp giữa hai đơn vị cơ bản tạo nên truyện kể dân gian là chức năng và motif và ông xác định 4 nguyên tắc cơ bản để xây dựng nên một truyện cổ tích.

Một là, “chức năng của nhân vật là “đại lượng bất biến” và là những thành tố nền tảng của một

^(*) Học viên cao học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

truyện kể, chúng làm thành những bộ phận tạo thành chủ yếu của truyện cổ tích chứ không phải motif. Chức năng là những hành động quan trọng không thể gạt bỏ mà chỉ có thể thay thế.

Hai là, mỗi truyện cổ tích đều có một số chức năng nhất định.

Ba là, trong truyện cổ tích, các chức năng của nhân vật luôn luôn nối tiếp theo một trình tự duy nhất.

Bốn là, tất cả các truyện cổ tích thần kì đều có chung một cấu trúc (bao gồm 31 chức năng)” [9, tr. 40-47].

Đồng thời, chúng tôi còn tham khảo bảng mục lục motif truyện dân gian trên thế giới trong công trình *Motif - index of folk - literature: a classification of narrative elements in folktales, ballads, myths, fables, mediaeval romances, exempla, fabliaux, jest-books, and local legends* của Stith Thompson (gồm sáu quyển) để tra cứu các loại motif khảo sát được trong truyện cổ tích *Hai cô gái và cục bướu* của Việt Nam và *Ông già và cục bướu* của Hàn Quốc để tìm xem mỗi một motif sẽ được xếp ở vị trí nào, mang mã số nào trong bảng mục lục tra cứu. Đây cũng là đóng góp mới của bài nghiên cứu vào việc dịch thuật và ứng dụng nghiên cứu. Riêng những vị trí có dấu (+) là những motif không tìm thấy trong thư mục của Stith Thompson và người viết tự đánh dấu, bổ sung vào bài viết.

Dựa vào nền tảng ấy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu, so sánh vị trí các motif chính trong hai truyện cổ tích *Hai cô gái và cục bướu* của Việt Nam và *Ông già và cục bướu* của Hàn Quốc. Sở dĩ chúng tôi chọn hai truyện này là vì chúng có cùng chung hệ thống “kiểu truyện về món quà của quý”, một kiểu truyện tuy không phổ biến bằng các “kiểu truyện người đội lốt”, “kiểu truyện người con riêng”... nhưng đây là kiểu truyện cũng đặt ra nhiều vấn đề mới cho việc nghiên cứu.

2. Nội dung

“Kiểu truyện món quà của quý” là kiểu truyện nằm trong nhóm truyện cổ tích thần kì, thường sử dụng hai motif quan trọng là “motif tặng thưởng” và “motif trừng phạt”. Có thể nói hai motif trên là hai motif chính không thể thiếu trong bất kì nhóm truyện cổ tích thần kì nào. Về tên gọi của kiểu truyện có hàm chứa tên gọi của nhân vật khi nghe qua chắc hẳn chúng ta sẽ thấy khá “đáng sợ” và có

phần mới lạ. “Kiểu truyện món quà của quý” có hai tuyến nhân vật đối lập nhau: một là tuyến nhân vật hiền lành, tốt bụng; hai là tuyến nhân vật tham lam, độc ác và ba là chắc chắn phải có nhân vật “quý” - nhân vật trung gian vừa đóng vai trò thiện, vừa đóng vai trò ác. Chúng tôi tạm gọi chung là nhân vật thiện, nhân vật ác và nhân vật “quý”. Tuyến nhân vật thiện là người nghèo khó, hiền lành, thật thà chân chất. Còn tuyến nhân vật ác là người giàu có, tính tình kiêu căng, hống hách và tham lam. Hai tuyến nhân vật thiện và ác cùng có chung đặc điểm là có một khuyết điểm trên cơ thể, là cục bướu. Vì gặp phải biến cố, nhân vật thiện phải đối mặt với bọn quý. Sau đó, nhân vật thiện không những được bọn quý lấy đi cục bướu mà còn được chúng tặng thưởng. Còn nhân vật ác thì bắt chước nhân vật thiện không những không thành công mà còn bị trừng phạt nặng nề. Truyện có sự xuất hiện của nhiều yếu tố kì ảo, tạo cho câu chuyện giàu màu sắc li kì và hấp dẫn.

Ngoài bản kể *Hai cô gái và cục bướu* của Việt Nam và *Ông già và cục bướu* của Hàn Quốc thì trong công trình *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*, Nguyễn Đông Chi cũng đã đưa ra những khảo dị khác nhau cho truyện kể này, trong đó có bản kể *Hai cụ già và lũ quý* của người Nhật. Điều này cũng nói lên được rằng đây là kiểu truyện có nhiều dị bản xuất hiện ở các nước Đông Á.

Truyện cổ tích *Hai cô gái và cục bướu* của Việt Nam [1, tr. 962] kể rằng, có một cô gái nghèo khó, từ khi sinh ra cô phải mang một cục bướu ở mặt. Tuy vậy, cô gái không buồn mà luôn lạc quan vui sống. Cô có sở thích là hát nên suốt ngày cô đều ca hát vui vẻ. Một buổi trưa, cô đi kiếm củi với bạn bè. Vì mãi mê tìm hái nấm nên cô đã đi lạc vào rừng sâu. Không may cho cô, trời mỗi lúc một tối và đông gió nổi tới, cô không thể tìm đường quay về và đành tìm một chỗ để trú. Thế là cô tìm thấy một gốc cây to, cô ở lại trong đó. Trời càng về tối, lúc này cô nghe thấy tiếng hát rất vui và cô đã lần theo tiếng hát đó. Không ngờ đó là tiếng hát của bọn quý, cô nấp sau gốc cây và vui hát theo bọn chúng. Bọn quý phát hiện, lần ra đó là tiếng hát của cô nên đã bắt cô ra ngoài vui đùa cùng bọn chúng. Ban đầu cô cảm thấy sợ hãi nhưng rồi lấy lại bình tĩnh và lấy hết can đảm để vui hát theo chúng. Hát được một lúc thì trời sắp sáng bọn quý phải quay

về rừng. Vì mê tiếng hát của cô nên bọn chúng rủ cô đi về cùng. Cô gái nhà nghèo không chịu đi, để lấy làm tin, bọn quý đã lấy cục bấu của cô gái để làm tin. Thế là sáng hôm đó, cô quay trở về, vui mừng vì có khuôn mặt đẹp. Cô gái nhà nghèo kể lại mọi chuyện cho mọi người nghe. Tin đồn lan sang cạnh làng bên, làng đó cũng có một cô gái là con nhà phú hộ cũng có cục bấu giống cô gái nhà nghèo. Nghe chuyện, cô gái nhà giàu bèn lân la dò hỏi và bắt chước đến đó mong được lấy đi cục bấu. Nhưng vì tính tình gắt gỏng, khó chịu nên cô gái nhà giàu đã mắng chửi bọn quý, làm chúng tức giận. Song, cô gái nhà giàu lại không hát được càng làm phật ý bọn chúng. Thế là, bọn quý đem cục bấu của cô gái nhà nghèo dính thêm vào mặt của cô gái nhà giàu làm cô đành phải nhận hai cục bấu trên mặt.

Còn truyện *Ông già và cục bấu* của Hàn Quốc [8, tr. 409] kể rằng trong một làng núi xa xôi có một ông già hiền hậu, có một cục bấu to ở dưới cằm. Như thường lệ, hằng ngày ông thường đi vào rừng để kiếm củi. Nhưng vào ngày hôm ấy, do gánh củi nặng mà trời lại nhá nhem tối nên ông không quay về nhà nổi. Ông đành trú vào một túp lều xiêu vẹo bên đường. Để quên đi nỗi sợ, ông nằm ca hát một mình. Bỗng ông nghe có tiếng nói vọng lại. Ông bật ngồi dậy và nhìn ra ngoài thì thấy một bầy yêu tinh Tokkebi. Ông vô cùng sợ hãi nhưng bầy yêu tinh thích tiếng hát của ông nên yêu cầu ông ở lại. Vì thế, ông già đành ở lại ca hát vui đùa với chúng. Đến sáng, lũ yêu tinh phải về hang. Nó thích giọng hát của ông nên hỏi bí quyết là gì. Lũ yêu tinh nhìn vào ông và tưởng là bí quyết hát hay là từ cục bấu to. Ông già cũng đành nói lừa bọn chúng. Không ngờ, tên đầu sỏ trong bầy yêu tinh đã lấy cục bấu của ông và đổi cho ông nhiều vàng bạc châu báu. Từ đó, ông mất đi cục bấu và trở nên giàu có. Tin đồn lan sang làng bên, ở đây cũng có một ông già có cục bấu dưới cằm. Vì bản tính tham lam và cũng vì muốn mất đi cục bấu nên ông già tham lam đã bắt chước đi vào rừng như ông già hiền hậu. Cuối cùng, ông già tham lam cũng gặp được bọn yêu tinh và đòi đổi cục bấu để lấy vàng bạc. Do hôm trước cục bấu của ông già hiền hậu vẫn không phát ra tiếng hát nên bọn yêu tinh tức giận quăng trả lại vào mặt ông già tham lam thêm một cục bấu nữa. Thế là, ông già tham lam

không những không có tiền bạc mà còn phải nhận tới hai cục bấu trên mặt.

Thông qua nội dung của cả hai truyện, ta có thể thấy sự tương đồng trong kết cấu và hệ thống motif đã tạo nên cốt truyện. Đồng thời, theo lí thuyết *Cấu trúc - chức năng* của V.Ia.Propp, một motif sẽ có thể đóng vai trò là nhiều chức năng nhưng đồng thời một chức năng có thể được tạo nên bởi nhiều motif. Chức năng của nhân vật đúng như ông nói là bất biến, là nền tảng của một truyện kể. Mỗi nhân vật đều có một chức năng quan trọng theo một trình tự duy nhất để làm nên cốt truyện cổ tích thần kì. “Kiểu truyện món quà của quý” có cấu tạo theo mô hình nhân vật thiện là người hiền lành, có cục bấu trên cơ thể → gặp bọn quý → cư xử bằng tấm lòng chân thật của mình → gặp may mắn lấy đi cục bấu → nhân vật ác là người có tính cách kiêu kì, cũng có cục bấu trên cơ thể → bắt chước nhân vật thiện nhưng không thành công → bị trừng phạt.

Xét theo cấu trúc gồm 31 đơn vị chức năng do Propp đưa ra thì kiểu truyện trên có các đơn vị chức năng sau: Chức năng thử thách của người cho (Đ) (nhân vật thiện phải lạc đường trong rừng) → Phản ứng của nhân vật chính (G) (nhân vật thiện gặp bọn quý) → Sự khắc phục tai họa hay khắc phục sự thiếu thốn (L) (nhân vật thiện tìm chỗ trú và vượt qua nỗi sợ hãi) → Phản ứng của nhân vật chính (G) (nhân vật thiện đối mặt với bọn quý) → thử thách của người cho (Đ) (bọn quý lấy đi cục bấu cho nhân vật thiện) → Trở về (↓) (Nhân vật thiện trở về làng → Sự chuyển (T) (Nhân vật thiện mang một diện mạo mới được lấy đi cục bấu) → sự dò la (v) (nhân vật ác dò la bắt chước nhưng không thành công) → sự vạch mặt (O) (nhân vật ác bị bọn quý nhận ra) → sự trừng trị (H) (nhân vật ác chịu sự trừng phạt). Chính từ các chức năng này, mà các motif chính được tìm thấy và vận hành như sau:

2.1. Motif cục bấu

P1927+: Cục bấu nổi trên mặt.

“Motif cục bấu” chính là motif chính để dẫn tới nút thắt cho “kiểu truyện về món quà của quý”. Cả hai tuyến nhân vật trong hai câu chuyện *Hai cô gái và cục bấu* và *Ông già có bấu* đều bị khuyết điểm là có cái bấu trên cơ thể. Hình ảnh cái bấu trong kiểu truyện này là hình ảnh quan trọng, thiếu

đi hình ảnh này hoặc thay thế bằng hình ảnh khác ắt sẽ thay đổi toàn bộ nội dung câu chuyện. Cục bươu của các nhân vật trong truyện là khuyết điểm trên cơ thể họ. Nhân đây nhân gian muốn gửi gắm vào truyện, mỗi con người sinh ra không ai là hoàn hảo cả. Có người thì có khuyết điểm nhỏ, có người có cả những khuyết điểm lớn trên cơ thể. Thông thường khi cơ thể con người bị một khuyết điểm dị dạng nào đó, chúng ta thường rất tự ti. Cũng vì lẽ đó, nhân dân muốn gửi đến chúng ta hãy luôn lạc quan, vui sống thì chính chúng ta sẽ che lấp đi khuyết điểm ấy. Cục bươu chính là “cục thịt thừa, mềm nổi lên trên một bộ phận trong cơ thể” [6, tr. 94]. Bươu có thể tiến triển lành tính (bươu lành) hoặc ác tính (ung thư). Vì thế nó không những làm cho cơ thể con người về mặt ngoại hình trở nên dị dạng mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe. Do đó, các nhân vật trong truyện đều muốn chữa trị cái bươu của họ. Tuy nhiên, các nhân vật thiện thì không muốn vụ lợi hay toan tính mà luôn vui sống, chấp nhận đổi mất khuyết điểm của mình. Ngược lại, nhân vật ác thì vô cùng toan tính, luôn muốn mình đạt được cả hai vừa muốn chữa trị cái bươu, vừa muốn được bọn quỷ cho nhiều vàng bạc để giàu có.

Lí giải ý nghĩa của motif này ta có thể thấy nhân dân hai nước đã có sự gặp gỡ trong đạo lí “ở hiền gặp lành”, “người ngay thì gặp lòng trời” trong Tam giáo Nho - Phật - Đạo. Chính đạo đức con người sẽ quyết định hành vi của họ. Xét về vị trí motif đây là motif đóng vai trò quan trọng và xuất hiện xuyên suốt trong toàn bộ cốt truyện.

2.2. Motif gặp bọn quỷ

H1233.4.4: Bọn quỷ có nhiệm vụ viện trợ.

Trong “kiểu truyện về món quà của quỷ” thì “motif gặp bọn quỷ” là cũng là một trong những motif không thể thiếu trong việc mở ra nút thắt cho câu chuyện. Cấu tạo mô hình này như sau nhân vật hiền lành → đổi mặt với biến cố → gặp phải bọn quỷ. Cả hai truyện *Hai cô gái và cục bươu* và *Ông già và cục bươu* đều đề cập đến motif này một cách trùng khớp nhau qua tính tiết nhân vật thiện và nhân vật ác đều phải đổi mặt với bọn quỷ.

Nhân vật quỷ thường xuất hiện rất đáng sợ trong những câu chuyện cổ tích. Chúng thường có hình hài dị dạng, đa phần là có tính hung ác, làm hại dân lành. Chúng thường xuất hiện trong hai trường

hợp: (1) bọn quỷ phá hại dân làng nên bị nhân vật người hùng trừng trị. (2) bọn quỷ tặng thưởng cho nhân vật thiện. Hình ảnh “bọn quỷ” thường được tái hiện qua các câu chuyện cổ tích Việt Nam như *Anh học trò và ba con quỷ*; *Chàng đón củi và con tinh*; *Hai cô gái và cục bươu*; *Mụ yêu tinh và bầy trẻ*; *Thạch Sanh*; *Sự tích cây nêu ngày tết*... Còn ở Hàn Quốc, trong các câu chuyện cổ người ta không gọi là quỷ mà thường gọi là yêu tinh hay còn gọi là yêu tinh Tokkebi. “Tokkebi thường không phải là yêu tinh gây hại mà thích liên hệ và trêu đùa cùng với con người. Chúng có nhân hình và tính cách hiền lành giúp đỡ người hiền và trừng trị kẻ xấu. Chúng thuộc loại linh hồn âm tính, thích bóng tối và ghét ánh sáng, sáng sủa” [5, tr. 45]. Đây là hình ảnh rất đặc biệt chỉ xuất hiện trong truyện cổ Hàn Quốc mà không có ở các truyện cổ tích khác. Đối với các quốc gia khác thì hình ảnh “yêu tinh” rất đáng sợ nhưng hình ảnh Tokkebi ở Hàn Quốc thì vô cùng đáng yêu đó là loài yêu tinh không phải là do linh hồn của người chết mà là sự biến đổi linh hồn của một số loài như cây cối, động vật... “Chúng luôn mang theo bên mình một cái chày/cái chùy gọi là Tokkebi Bangmang-i (tạm dịch: cây gậy của Tokkebi), có thể hóa ra nhiều phép thuật nhưng đồng thời cũng là vũ khí”. [6, tr. 62]. Hình ảnh yêu tinh Tokkebi có tính cách giống con người, rất hài hước và đáng yêu và chúng trở thành một trong tám linh vật kì bí của quốc gia Hàn Quốc. Hình ảnh yêu tinh Tokkebi xuất hiện rất phổ biến trong các câu chuyện dân gian Hàn Quốc như *Heugbu và Nolbu*; *Yêu tinh Tokkebi dâng trí*; *Không thể tin được đàn bà*... Cụ thể ở hai truyện *Hai cô gái và cục bươu* và *Ông già và cục bươu* của truyện cổ tích Việt Nam và Hàn Quốc rơi vào trường hợp thứ hai: nhân vật chính hiền lành được bọn quỷ giúp đỡ.

Trong truyện cổ tích các nước châu Âu, thường xuất hiện nhân vật người khổng lồ hay quái vật. Còn với cư dân các nước Đông Á thường nhắc đến hình ảnh “quỷ” hay “yêu tinh”. Vì cùng chịu ảnh hưởng bởi Tam giáo Nho - Phật - Đạo. Họ quan niệm ngoài thế giới con người còn có cả thế giới Thần Phật, linh hồn và ngạ quỷ nhằm để khuyên răn con người hướng thiện, tránh ác. Ai làm việc tốt sẽ được Thần Phật phù hộ. Ngược lại, những ai làm việc xấu xa, độc ác sẽ bị bọn quỷ trừng trị. Hình tượng “quỷ” cũng từ đây mà có. Nhà Phật,

cũng quan niệm có sáu cõi luân hồi và “quỷ” là cõi thứ năm trong sáu cõi này. Họ cho rằng “quỷ” là người làm việc ác, không thể siêu thoát và chuyên đi phá phách người khác. Cũng vì thế, trong nếp sống tinh thần người dân thường rất sợ chúng, họ quan niệm rằng phải thờ cúng Phật, Tiên, Thần trong nhà để phù hộ xua đuổi chúng. Ngoài ra, họ còn dùng những vật thiêng dân gian như treo quả bầu, cây xương rồng khô hay trần các lá bùa bình an ở các góc nhà để xua đuổi ma quỷ. Các tín ngưỡng ấy có từ ngàn xưa là vì đời sống người dân thường sống vây quanh là cây cối rậm rạp, thường phải đi rừng để mưu sinh. Do đó, họ sáng tác nên những câu chuyện cổ có các yếu tố kì lạ để khắc phục nỗi sợ hãi của mình. Ở Việt Nam, do chịu ảnh hưởng đậm nét của tư tưởng Phật nên các câu chuyện cổ tích thần kì thường có sự xuất hiện của các yếu tố thần kì như Thần, Bụt, ma quỷ. Ngược lại, Hàn Quốc chịu ảnh hưởng sâu đậm của Nho giáo nên họ không chú trọng vào yếu tố thần kì mà sáng tạo một hình ảnh nhân vật hơn với thế giới hiện thực của con người. Vì lí do đó, mà hình ảnh nhân vật “quỷ” trong truyện cổ tích của hai nước có phần khác nhau trong cách thể hiện. Xét về vị trí chức năng của motif đây cũng là motif đóng vai trò quan trọng để mở nút thắt, tạo ra kết thúc có hậu cho toàn bộ câu chuyện.

2.3. Motif thử thách và motif tiếng hát

H220: Thử thách; H80: Thử thách bằng biểu hiện; J2461.2.1+: Tiếng hát của con người.

“Thử thách” là motif hầu như không thể thiếu trong rất nhiều truyện cổ tích trên thế giới. Motif vừa tạo màu sắc kì ảo cho câu chuyện, vừa có những đóng góp trong việc thể hiện giá trị văn hóa cho mỗi câu chuyện. Ứng với kiểu truyện về món quà của quỷ, theo lẽ thường motif này có cấu tạo như sau nhân vật hiền lành phải lạc đường trong rừng → gặp phải bọn quỷ → chống chọi nỗi sợ hãi, vượt qua thử thách. Tuy nhiên, đối với thử thách trong truyện *Hai cô gái và cục bướu* và *Ông già và cục bướu* mà bài viết đề cập thì thử thách không gay gắt. Nhân vật không phải chống chọi hay đấu tranh với nhiều thử thách. Ở đây, truyện đề cao lòng dũng cảm và cách ứng xử của nhân vật. Tùy vào bản tính của nhân vật mà họ tự tạo cái kết cho riêng mình. Cụ thể, nhân vật thiện trong cả hai truyện đều đối mặt với bọn quỷ và cư xử tốt với “bọn quỷ”, xem

chúng như những người bình thường, cùng vui đùa ca hát với họ. Vì thế, họ đã gặp được may mắn là chữa khỏi cục bướu. Ngược lại, tuyến nhân vật ác vì bản tính kiêu căng, tham lam nên họ phải trừng trị thích đáng.

Như vậy, “motif thử thách” đã đặt ra cho số phận nhân vật (nhân vật người hiền lành) phải đối mặt với thử thách bằng chính tấm lòng của mình. Thử thách “bọn quỷ” cũng chính là thử thách của Thần linh, lòng trời dành cho họ. Người ngay thẳng, thật thà cho dù có gặp “bọn quỷ” hung dữ tới đâu cũng không làm hại được mình. Motif còn nhằm ẩn dụ cho ý nghĩa, bất kì ai trong chúng ta đều ít hay nhiều cũng phải đối mặt với những biến cố trong cuộc đời. Điều quan trọng chính là bản thân ta đã đối mặt và vượt qua nó như thế nào, người ngay thì được lòng trời, “ở hiền gặp lành”, “ở ác gặp ác”. Tư tưởng của truyện cho thấy tư duy sáng tác truyện cổ tích đã tiến dần sang một bước cao hơn so với các thể loại tự sự khác trong văn học dân gian.

Đi kèm với “motif thử thách” là “motif tiếng hát”, “motif tiếng hát” cũng thường xuất hiện trong các câu chuyện cổ tích như tiếng hát của Trương Chi làm say lòng Mị Nương trong truyện *Trương Chi* của truyện cổ tích Việt Nam hay tiếng hát của chàng trai nhà nghèo làm công chúa Thủy phủ say mê trong *Cô gái con Thần nước mê chàng đánh cá...* Chính tiếng hát là phương tiện thần kì để xóa bỏ khoảng cách địa vị của con người, ngược lại chúng kết nối tâm hồn họ đến gần nhau hơn. Và motif này lại một lần nữa được lặp lại trong hai câu chuyện *Hai cô gái và cục bướu* và *Ông già và cục bướu* của hai quốc gia Việt Nam và Hàn Quốc. Tiếng hát của các nhân vật thiện - biểu tượng cho nghệ thuật - đã làm cho “bọn quỷ” thích thú, vì nó xua đi khoảng cách giữa hai thế lực “người” và “quỷ dữ” với ngụ ý nghệ thuật sẽ làm cho tâm hồn con người trở nên thánh thiện, đến gần với cái đẹp hơn. Do đó, các tác giả bình dân cũng là người có tâm hồn bay bổng. Các yếu tố chân, thiện, mỹ được hòa quyện vào các tình tiết, đó là những nét đẹp mà thể loại truyện cổ tích muốn hướng tới.

Xét về vị trí chức năng, đây là motif xuất hiện phổ biến và được di chuyển trong nhiều cốt truyện khác nhau. Tùy vào kiểu truyện mà “motif thử thách” được thể hiện với một cách riêng, tạo sự đa dạng cho các câu chuyện cổ tích.

2.4 Motif tặng thưởng

Q23: Phần thưởng đảm bảo chuyển đổi.

“Motif tặng thưởng” thường xuất hiện theo công thức nhân vật vượt qua thử thách → được ban thưởng → thay đổi số phận. Motif cho thấy bước chuyển biến nhân vật tự mình chống chọi và vượt qua thử thách chứ không nhờ vào sự giúp đỡ của các lực lượng siêu nhiên. Truyện *Hai cô gái và cục bướu* (Việt Nam) và truyện *Ông già và cục bướu* (Hàn Quốc) nhân vật hiền lành đều được tặng thưởng là lấy đi cục bướu.

Trong truyện *Hai cô gái và cục bướu* (Việt Nam) cô gái được lấy đi cục bướu nhưng không được đổi bằng vàng bạc, châu báu như truyện *Ông già và cục bướu* (Hàn Quốc). Do đặc trưng của văn học dân gian là có tính truyền miệng nên mỗi câu chuyện đến với mỗi quốc gia sẽ trở thành một dị bản với những tình tiết truyện khác nhau. Nhưng cả hai truyện đều có sự giống nhau trong việc chọn “motif tặng thưởng”. Nhân vật hiền lành thì gặp may mắn, nhân vật tham lam độc ác thì sẽ bị trừng trị. Một lần nữa cả hai quốc gia lại gặp gỡ nhau trong quan niệm Phật giáo “gieo nhân nào gặt quả ấy” đề cao tư tưởng nhân nghĩa “ở hiền gặp lành”, “ở ác gặp ác”; kết cục số phận của con người đều do đạo đức quyết định. Vì chịu ảnh hưởng sâu sắc tư tưởng Nho giáo nên cả hai quốc gia gán mọi kết quả của đời sống con người cho về tính chất mệnh trời và lòng người.

Về vị trí chức năng của “motif tặng thưởng”, tùy vào cốt truyện mà motif này sẽ được sắp xếp các vị trí khác nhau sao cho phù hợp với tình tiết câu chuyện. Đây là motif được sử dụng phổ biến trong tất cả các truyện cổ tích, góp phần vào việc mở nút cho nhân vật khi vượt qua thử thách, đặc biệt tạo kết thúc có hậu cho thể loại cổ tích.

2.5 “Motif bất chước không thành công” và “motif trừng phạt”

J2411+: Bất chước không thành công; Q200: Hành động bị trừng phạt.

Cả hai nhân vật tham lam trong cả hai truyện đều gắn với “motif bất chước không thành công” và “motif trừng phạt” sau “motif tặng thưởng”, với mô hình nhân vật hiền lành thực hiện thành công → nhân vật tham lam, độc ác dò la → bất chước không thành công → bị trừng phạt. Sở dĩ, họ bất chước không thành công vì động cơ bất chước

của họ là vụ lợi. Nhân vật vừa mong muốn được chữa trị cục bướu, vừa mong muốn được vụ lợi. Vì “tham thì thâm”, họ đã tự mình “đánh mất cả chì lẫn chài” (như ông già tham lam trong *Ông già và cục bướu* trong truyện cổ tích Hàn Quốc). Còn nhân vật trong *Hai cô gái và cục bướu* (Việt Nam) do có thái độ hống hách, đối xử kiêu kì, khinh mạ bọn quỷ nên đã bị chúng trừng phạt bằng cách ném một cục bướu nữa vào mặt.

Đây cũng là motif phổ biến được lặp lại trong nhiều truyện. Lí giải cho sự có mặt của motif này, ta có thể thấy, để có được lợi ích mà mình muốn - con người chúng ta thường đánh mất cả lí trí của mình, bất chấp tất cả (ngay cả việc vào rừng để gặp bọn quỷ) để vụ lợi cho bản thân. Đây là bản tính xấu mà con người dù ở thời nào vẫn luôn bị mắc phải. Cả hai truyện một lần nữa lại gặp gỡ nhau ở quan điểm đạo đức kẻ tham lam độc ác ắt bị trừng phạt. Những mong muốn vụ lợi bất chính cho cá nhân đều sẽ bị thất bại. Điều duy nhất còn mãi với lẽ đời đó là giá trị đạo đức, lối sống thuận theo tự nhiên và sẵn sàng đối mặt với bất cứ thử thách nào trong cuộc đời.

Về vị trí chức năng “motif bất chước không thành công” và “motif trừng phạt” luôn được tiếp nối song song cùng nhau theo diễn biến của chức năng nhân vật. Một lần nữa hai motif này cùng góp phần tạo kết thúc có hậu cho câu chuyện. Đây cũng là một minh chứng cho kiểu tư duy gắn với hiện thực hóa con người, đánh dấu “bước trưởng thành” lịch sử xã hội.

Truyện cổ tích *Hai cô gái và cục bướu* (Việt Nam) và *Ông già và cục bướu* (Hàn Quốc) đều có cùng “kiểu truyện về món quà của quỷ” và có những motif hoàn toàn trùng khớp nhau. Lí giải sự trùng khớp này với hai nguyên nhân sau: thứ nhất, vì hai quốc gia Việt Nam và Hàn Quốc đều chịu ảnh hưởng của văn hóa chữ Hán và có những đặc điểm tương đồng nhau trong tam giáo Nho - Phật - Đạo; thứ hai, theo quan điểm của Propp về chức năng của các motif trong truyện cổ tích sở dĩ có điểm giống nhau “không phải ở chỗ di chuyển - tiếp nhận mà là do có những nguyên tắc chung trong cách sáng tác văn học dân gian, cụ thể ở đây là mối quan hệ giữa truyện cổ tích với hiện thực đời sống và trong sự thống nhất với cội nguồn lịch sử của chúng” [3, tr. 75]. Đồng thời hai đơn vị motif và chức năng có

mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tức là một cốt truyện có thể kết hợp nhiều motif và một motif đều có thể di chuyển trong nhiều cốt truyện khác nhau. Cứ như vậy, sự di chuyển của các motif trong cùng một kiểu truyện dẫn đến sự tương đồng nhau của cùng một cốt truyện. Tuy nhiên, các motif có thể khác nhau là do đặc trưng văn hóa riêng của mỗi quốc gia.

3. Kết luận

Qua việc so sánh các motif chính trong truyện cổ tích *Hai cô gái và cục bướu* (Việt Nam) và *Ông già và cục bướu* (Hàn Quốc) chúng tôi đã phân nào chỉ ra được những đặc điểm tương đồng trong cả hai cốt truyện trên nhiều phương diện. Bên cạnh

đó, lí thuyết cấu trúc - chức năng vận dụng vào bài nghiên cứu đã phần nào khái quát được vì sao trong nhiều bản kể khác nhau của kho tàng truyện cổ tích thế giới chúng ta vẫn hay bắt gặp những cốt truyện giống nhau. Và vì sao tính quốc tế lại trở thành một đặc trưng riêng biệt cho thể loại cổ tích.

Tìm hiểu và đối sánh kho tàng truyện cổ nước ta với kho tàng truyện cổ các nước Đông Á, đó là một vấn đề thú vị đang ngày càng được mở rộng, góp phần thể hiện tinh thần giao lưu văn hóa Đông Á và mang lại những đóng góp thiết thực không những cho lĩnh vực văn học mà còn cho cả tinh thần hợp tác quốc tế của từng quốc gia./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Đồng Chi (2015), *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*, Tập I, NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [2]. Chu Xuân Diên (2001), *Văn hóa dân gian - Mấy vấn đề phương pháp luận và nghiên cứu thể loại*, NXB Giáo Dục, Hà Nội.
- [3]. La Mai Thi Gia (2016), *Motif trong truyện kể dân gian: Lí thuyết và ứng dụng*, NXB Hội nhà văn, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Bích Hà (2010), *Giáo trình văn học dân gian Việt Nam*, NXB Đại học sư phạm, Hà Nội.
- [5]. Phan Thị Thu Hiền (2017), *Giáo trình văn học Hàn Quốc*, NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [6]. Phan Thị Thu Hiền (2017), *Đạo bước vườn văn Hàn Quốc*, NXB Tổng hợp, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [7]. Quang Hùng (2007), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
- [8]. Đặng Văn Lung (chủ biên) (1998), *Truyện cổ Hàn Quốc*, NXB Văn hóa dân tộc.
- [9]. V. IA. Propp (2003). *Tuyển tập V.IA.Propp* (Nhiều tác giả dịch), Tập I, NXB Văn hóa dân tộc - Tạp chí Văn hóa - Nghệ thuật, Hà Nội.
- [10]. Trần Ngọc Thêm (2000), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo Dục, Hà Nội.
- [11]. Nguyễn Trường Tân (2011), *Tìm hiểu văn hóa Hàn Quốc*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

THE MOTIF IN VIETNAM FAIRYTALE “TWO GIRLS AND LUMP” AND “OLD MAN AND A LUMP” OF KOREA: A COMPARATIVE ANALYSIS

Summary

Korean fairytale treasure has many similar stories to those of Vietnam. Is it due to the universal characteristic of the fairy genre? To address this question, basing on Propp's structure-function theory, we chose to compare the position of the main motifs in two specific stories of “Two girls and tumors” in Vietnam and “Old man and tumors” in Korea. These two stories are chosen because they are both about the type of the devil's gift - an interesting story type, which provokes enormous research. We aimed to discover the similarities and differences of motifs inherent in fairy tales from the two countries; thereby coming to general conclusions in using fairytale theory to study specific subjects.

Keywords: Motifs, fairytale, “Two girls and a lump”; “Old Man and a lump”.

Ngày nhận bài: 18/4/2019; Ngày nhận lại: 03/6/2019; Ngày duyệt đăng: 20/6/2019.